

BÁO GIẢNG TUẦN 22 (TỪ NGÀY 17/2/2025 ĐẾN NGÀY 21/2/2025)

THỨ	TIẾT		MÔN	TIẾT THỨ	NỘI DUNG BÀI DẠY	ƯDCNTT	ĐỒ DÙNG DẠY HỌC
Hai 17/2	S	1	HĐTN	64	SHDC: Cách phòng tránh các dịch bệnh thông thường		
		2	Toán	106	Bảng chia 5	GADT	Bảng con, nháp
		3	Tiếng Việt	211	Đọc: Hạt thóc (tiết 1)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH
		4	Tiếng Việt	212	Đọc: Hạt thóc (tiết 2)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	54	Luyện tập	Soi bài	VBT TV
		6	Đạo đức	22	Bài 10 : Kiểm chế cảm xúc tiêu cực (tiết 1)	GADT	Tranh, ảnh MH
		7	Âm nhạc	22	Ôn TĐN: Bài số 3. Ôn tập bài hát: Hoa lá mùa xuân		Đàn, phách
		8					
Ba 18/2	S	1	GDTC	43	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái, sang phải (tiết 3)	GADT	Tranh, ảnh MH
		2	Tiếng Việt	213	Viết: Chữ hoa T	Soi bài	Chữ hoa mẫu, máy soi
		3	Tiếng Việt	214	Nói và nghe: Sự tích cây khoai lang	GADT	Tranh SGK, video MH
		4	Toán	107	Luyện tập/25	Soi bài	Bảng con, nháp
	C	5					
		6					
		7					
		8					
Tư 19/2	S	1	TNXH	43	Ôn tập chủ đề Động vật và thực vật (tiết 1)	GADT	Tranh, ảnh MH
		2	Ngoại ngữ	43	Full time 3 – Task 1,2	GADT	Thẻ card
		3	Tiếng Việt	215	Đọc: Lũy tre (tiết 1)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH

	C	4	Tiếng Việt	216	Đọc: Lũy tre (tiết 2)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH
		5	Toán	108	Luyện tập/27		VBT Toán
		6	Toán (Bs)	38	Luyện tập	GADT	Bảng con, nháp
		7	HĐTN	65	Bài 22: Những vật dụng bảo vệ em	GADT	Tranh, ảnh, video MH
		8					
Năm 20/2	S	1	Tiếng Việt	217	Nghe – viết: Lũy tre	Soi bài	Bảng con, máy soi
		2	Tiếng Việt	218	Luyện từ và câu: Tuần 22	GADT	VBT TV
		3	Toán	109	Luyện tập/28	GADT	Bảng con, vở ô li
		4	GDTC	44	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái, sang phải (tiết 4)	GADT	Tranh, ảnh, video MH
	C	5	TNXH	44	Ôn tập chủ đề Động vật và thực vật (tiết 2)	GADT	Tranh, ảnh MH
		6	TV (Bs)	55	Luyện tập		VBT TV
		7	Ngoại ngữ	44	Full time 3 – Task 3, Project	GADT	Thẻ card
		8					
Sáu 21/2	S	1	Tiếng Việt	219	LVD: Viết đoạn văn kể một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia	Soi bài	VBT TV, máy soi
		2	Tiếng Việt	220	Đọc mở rộng – Tuần 22	GADT	Truyện, tranh
		3	Toán	110	Luyện tập/29	GADT	Bảng con, nháp
		4	HĐTN	66	Sinh hoạt lớp	GADT	Tranh, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	56	Luyện tập	GADT	VBT TV
		6	Mĩ thuật	22	Bữa cơm gia đình (tiết 1)	GADT	Tranh, ảnh MH
		7	Toán (Bs)	39	Luyện tập	Soi bài	VBT Toán
		8					

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 22

Thứ Hai ngày 17 tháng 2 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm

SHDC: CÁCH PHÒNG TRÁNH CÁC DỊCH BỆNH THÔNG THƯỜNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

HS có khả năng:

1. Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục.
2. Rèn kĩ năng chú ý lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động...
3. Sử dụng được một số vật dụng để tự phục vụ, chăm sóc và bảo vệ bản thân.

II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên:
 - Loa, mic, máy tính có kết nối mạng Internet, video hài...
2. Học sinh: một số vật dụng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
1. Chào cờ (15 - 17') - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường. - Thực hiện nghi lễ chào cờ. - GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua. - Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. 2. Sinh hoạt dưới cờ: Nghe hướng dẫn cách phòng tránh các dịch bệnh thông thường. (15 - 16') * Khởi động: - GV yêu cầu HS khởi động hát - GV dẫn dắt vào hoạt động.	- HS điều khiển lễ chào cờ. - HS lắng nghe.
 - GV mời một học sinh HS lên nhặt từng vật dụng để trên bàn giao lên trước lớp. Với mỗi đồ vật, HS lại hỏi: Đây là cái gì? Mình sử dụng nó như thế nào cho đúng cách? Nó giúp mình làm gì?	- HS hát. - HS lắng nghe
	- HS trả lời

-Các bạn phía dưới xung phong trả lời và lên lấy vật dụng đó để mô tả cách sử dụng phù hợp. -GV hỏi HS về những vật dụng nào mình đã có trong số các vật dụng kể trên. Kết luận: Giáo viên tổng kết lại những vật dụng chúng ta thường sử dụng thường ngày để giúp bảo vệ cơ thể. 3. Tổng kết, dặn dò (2- 3') - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề	- HS lắng nghe, ghi nhớ trả lời - HS về những vật dụng nào mình đã có trong số các vật dụng kể trên. - HS lắng nghe - HS thực hiện yêu cầu. - Lắng nghe
---	--

Tiết 2: Toán

BẢNG CHIA 5

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Biết hình thành bảng chia 5 từ bảng nhân 5; viết, đọc được bảng nhân 5.
- Vận dụng tính nhẩm (dựa vào bảng chia 5).
- Giải một số bài tập, bài toán thực tế liên quan đến các phép chia ở bảng chia 5.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Chơi trò chơi * Cách tiến hành: - GV cho HS chơi trò chơi “Bắn tên” để ôn lại bảng nhân 5 - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới. 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Biết hình thành bảng chia 5 từ bảng nhân 5; viết, đọc được bảng nhân 5. - Vận dụng tính nhẩm (dựa vào bảng chia 5).	- HS chơi trò chơi

- Giải một số bài tập, bài toán thực tế liên quan đến các phép chia ở bảng chia 5. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: 2.1. Khám phá: - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr 24: + Nêu bài toán? - GV dẫn dắt: Từ bài toán dẫn ra một phép nhân trong bảng nhân 5, rồi chỉ ra một phép chia tương ứng trong bảng chia 5. Chẳng hạn: Từ $5 \times 2 = 10$ suy ra $10 : 2 = 5$ - GV yêu cầu HS đọc bảng nhân 5, hướng dẫn một số phép tính trong bảng chia 5, rồi cho HS tự hoàn thiện bảng chia 5. - GV cho HS đọc, viết bảng chia 5, bước đầu có thể cho HS ghi nhớ bảng chia 5. - Nhận xét, tuyên dương. 2.2. Hoạt động <i>Bài 1: Số?</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV yêu cầu HS làm bài vào SGK - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 2: Tính nhẩm</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV nêu bài toán bằng tình huống mùa lân: <i>Nhân dịp Tết trung thu, trường em có mời 2 chú lân về múa, nhưng trước khi bước vào trường múa thì các chú lân phải làm được các bài toán ở trên mình của chúng. Các em hãy giúp đỡ 2 chú lân này nhé!</i> - Yêu cầu HS làm trong SGK - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Đánh giá, nhận xét bài HS. + Trong các phép chia ở hai con lân, phép chia nào có thương lớn nhất, phép chia nào có thương bé nhất? <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. + Bài toán cho biết điều gì? + bài toán hỏi gì? - Yêu cầu HS làm bài vào vở ô li	+ Mỗi đĩa có 5 quả cam, 2 đĩa có 10 quả cam. 10 quả cam được chia vào các đĩa, mỗi đĩa 5 quả. Được 2 đĩa cam như vậy. - 1 HS đọc bảng nhân 5 - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe. - 1-2 HS trả lời. - Lân xanh: $10 : 5 = 2$ $12 : 2 = 6$ $20 : 5 = 4$ - Lân đỏ: $14 : 2 = 7$ $15 : 5 = 3$ $40 : 5 = 8$ - HS thực hiện làm bài cá nhân. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện làm bài cá nhân. <i>Bài giải</i> <i>Số bó hoa cúc có là:</i>
---	---

- GV nhận xét, khen ngợi HS. 3. củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Gọi 2-3 HS đọc lại bảng chia 5. - Nhận xét giờ học.	$40 : 8 = 5 \text{ (bó)}$ <i>Đáp số: 8 bó hoa cúc</i> - HS đối chéo kiểm tra. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe
---	---

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt HẠT THÓC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc rõ ràng, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.
- Hiểu nội dung bài: Hiểu và tìm được những câu thơ nói về cuộc đời vất vả, gian truân của hạt thóc và sự quý giá của hạt thóc đối với con người. Hiểu và tìm được từ ngữ thể hiện đây là bài thơ tự sự hạt thóc kể về cuộc đời mình.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong bài thơ tự sự . .
- Yêu quý và trân trọng hạt thóc cũng như công sức lao động của mọi người.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Giúp HS củng cố lại kiến thức bài học trước * Phương pháp: Vấn đáp – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - Cho HS đọc và trao đổi nhóm đôi để giải câu đố. - GV hỏi: + Gọi 1- 2 nhóm lên chia sẻ đáp án, giải thích câu đố. + Gọi nhóm khác nhận xét. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. * Mục tiêu: - Tạo chú ý cho HS. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu: giọng thể hiện sự tự tin của hạt thóc khi kể về cuộc đời mình.	- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ. - 2-3 HS chia sẻ. - Cả lớp đọc thầm.

- HDHS chia đoạn: (4 khổ) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>bão giông</i> + Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>thiên tai</i> + Đoạn 3: Tiếp cho đến ngàn xưa + Đoạn 4 : còn lại - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>bão giông, ánh nắng, giọt sương mai, bão lũ, ...</i> - Luyện đọc câu dài: <i>Tôi chỉ là hạt thóc/ Không biết hát/ biết cười/ Nhưng tôi luôn có ích/ Vì nuôi sống con người//.</i> - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4 * Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. * Mục tiêu: - HS TLCH để hiểu diễn biến của câu chuyện và ý nghĩa của bài. * Phương pháp: Quan sát, Vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr 32. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr..17 - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - HS đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật. - Gọi HS đọc toàn bài. - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. * Mục tiêu: - HS đọc lưu loát, đọc diễn cảm văn bản theo lời các nhân vật. * Phương pháp: Thuyết trình. * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.32.	- HS đọc nối tiếp đoạn. - 2-3 HS luyện đọc. - 2-3 HS đọc. - HS lần lượt đọc. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Hạt thóc được sinh ra trên cánh đồng. C2: Tôi sống qua bão lũ Tôi chịu nhiều thiên tai . C3: Nó nuôi sống con người C4: Học sinh nêu câu yêu thích và lí do. - HS lắng nghe, đọc thầm. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS đọc.
--	--

- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.17 - Tuyên dương, nhận xét. Bài 2: - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.32. - HDHS đóng vai hạt thóc để luyện nói lời kể về bản thân mình theo 3 gợi ý trong nhóm đôi.. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi các nhóm lên thực hiện. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó. - 1-2 HS đọc. - HS hoạt động nhóm 4. Đại diện 2 nhóm nêu từ cho thấy đó là bài thơ tự sự. - 4-5 nhóm lên bảng. - HS chia sẻ.
--	---

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Hạt thóc

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.

3. Phẩm chất:

- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu học sinh đứng dậy cùng thực hiện hát bài “Hạt gạo làng ta” 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Theo bài đọc, hạt thóc quý giá như thế nào với con người? - GV gọi HS đọc yêu cầu . - GV gọi HS đọc lại bài tập đọc. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi . - GV yêu cầu đại diện 1 - 3 nhóm trả lời - GV nhận xét chữa bài. Bài 2: Từ nào trong bài đọc cho thấy hạt thóc tự kể chuyện về mình?	- Học sinh đứng dậy thực hiện các động tác cùng cô giáo - 1 HS đọc - HS đọc bài - HS thảo luận. + <i>Hạt thóc quý giá với con người ở chỗ nó nuôi sống con người.</i> - HS chữa bài

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- GV gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi . - GV gọi 1-2 HS đại diện nhóm trả lời trước lớp - GV nhận xét, chữa bài. Bài 3: Đóng vai hạt thóc, viết lời giới thiệu về mình. - Tôi là..... - Tôi sinh ra từ..... - Tôi có ích vì..... - BT yêu cầu gì? - Yêu cầu 1HS làm bài trên bảng, các HS còn lại làm vào vở BT - GV nhận xét , chữa bài Bài 4: Viết 1 câu nêu suy nghĩ của em về hạt thóc. - GV cho HS nêu yêu cầu - GV cho HS làm vào VBT. - Yêu cầu 4 -5 HS đọc câu của mình trước lớp. - GV nhận xét, chữa từng câu cho HS. Bài 5: Sắp xếp các tranh theo đúng trình tự của câu chuyện “Sự tích cây khoai lang” - GV gọi HS đọc yêu cầu . - GV gọi HS đọc lại câu chuyện “Sự tích cây khoai lang” - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi . - GV nhận xét chữa bài. ? Câu chuyện nhắc nhở đến chúng ta điều gì? ? Em học được điều gì từ câu chuyện này? - GV nhận xét, tuyên dương. 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- HS đọc yêu cầu - HS thảo luận. + Từ trong bài đọc cho thấy hạt thóc tự kể chuyện về mình là từ “tôi”. - HS nhận xét, bổ sung - HS lắng nghe, chữa bài. - HS đọc yêu cầu - HS hoàn thành vào VBT + Tôi là hạt thóc. + Tôi sinh ra từ trên cánh đồng. + Tôi có ích vì tôi nuôi sống con người. - HS nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe, chữa bài. - HS đọc yêu cầu - HS làm bài - Nhiều HS trả lời - HS nhận xét câu của bạn. - HS lắng nghe, chữa bài. - HS đọc đề bài - HS đọc. - HS làm bài .1 HS trả lời: 2-3-4-1 - HS chữa bài, nhận xét. + Nhiều HS trả lời. - HS lắng nghe - HS lắng nghe

Thứ Ba ngày 18 tháng 2 năm 2025

Sáng:

Tiết 2: Tiếng Việt

CHỮ HOA T

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa T cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa T, máy soi.
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Vận động múa hát * Tổ chức hoạt động: - Cho lớp hát.	- HS hát
2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.	- 1-2 HS chia sẻ.
2.2. Khám phá: * Mục tiêu: - Biết viết chữ viết hoa T cỡ vừa và cỡ nhỏ. - Viết đúng câu ứng dụng: Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ. * Phương pháp: Phát hiện và giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.	- 2-3 HS chia sẻ.
	
- GV tổ chức cho HS nêu: + Độ cao, độ rộng chữ hoa T. + Chữ hoa T gồm mấy nét? - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa T.	- HS quan sát. - HS quan sát, lắng nghe.

NÓI VÀ NGHE: SỰ TÍCH CÂY KHOAI LANG

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa Sự tích cây khoai lang..
- Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày. Yêu quý cây cối, thiên nhiên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Phát hiện giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động:	

- Cho HS hát 2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Mục tiêu: Tạo chú ý cho học sinh * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Kể từng đoạn theo tranh. - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: + Tranh vẽ cảnh ở đâu? + Trong tranh có những ai? + Mọi người đang làm gì? - Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào? - Gọi học sinh đọc câu hỏi bên dưới mỗi bức tranh. - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi để đoán nội dung của từng tranh sau đó chia sẻ. - Nhận xét, động viên HS. * Hoạt động 2: Nghe kể chuyện và kể truyện theo tranh. - GV chỉ từng tranh và kể từng đoạn theo tranh. YC HS kể lại đoạn sau khi GV kể. - GV kể lại lần 2 toàn bộ câu chuyện. - Gọi HS kể từng đoạn trong nhóm đôi ; GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Gọi HS kể lại toàn bộ câu chuyện. - Nhận xét, khen ngợi HS. * Hoạt động 3: Vận dụng: - HDHS kể lại những việc làm tốt của người cháu trong câu chuyện. - YCHS về nhà kể lại cho người thân nghe. - Nhận xét, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS hát - 1-2 HS chia sẻ. - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ. - 1-2 HS trả lời. - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp. + Tranh 1 : Hai bà cháu đang đi đào củ mài để ăn. + Tranh 2 : Nương lúa bị cháy, cậu bé buồn . nước mắt trào ra. + Tranh 3 : Cậu bé đào được một củ rất kì lạ, nấu lên có mùi thơm nên mang về biếu bà. + Tranh 4 : Cây lạ mọc lên khắp nơi có củ màu tím đỏ. - HS kể từng đoạn - HS kể. - 2- 3 HS kể - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
---	---

+ Để biết bạn Nam trang trí được bao nhiêu đèn ông sao ta làm như thế nào? - Yêu cầu HS làm bài vào vở ô li - Nhận xét, tuyên dương HS. 2.2. Trò chơi “Chọn tấm thẻ nào”: - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi. - GV thao tác mẫu. - GV phát đồ dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện. - GV nhận xét, khen ngợi HS. 3. củng cố, dặn dò: - Yêu cầu HS đọc lại bảng chia 2, bảng chia 5. - Nhận xét giờ học.	- HS làm bài cá nhân. - HS đổi chéo vở kiểm tra. <i>Bài giải</i> <i>Số chiếc đèn ông sao được trang trí là:</i> $30 : 5 = 6$ (chiếc đèn) <i>Đáp số: 6 chiếc đèn</i> - HS lắng nghe. - HS quan sát hướng dẫn. - HS thực hiện chơi theo nhóm 4. - HS đọc
--	--

Thứ Tư ngày 19 tháng 2 năm 2025

Sáng:

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt

LÚY TRE

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi vẻ đẹp của cây tre và vẻ đẹp thiên nhiên làng quê.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Quan sát và hiểu được các chi tiết trong tranh. Vận dụng được kiến thức cuộc sống để hiểu kiến thức trong trang sách và ngược lại.
- Biết yêu quý thiên nhiên và làng quê Việt nam

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: - Gọi HS đọc bài Hạt thóc - Nêu những khó khăn, gian truân của hạt thóc trong cuộc đời của nó. - Nhận xét, tuyên dương. 2. Dạy bài mới:	- 3 HS đọc nối tiếp. - 1-2 HS trả lời.

2.1. Khởi động: - Cho HS đọc câu đố và cùng nhau giải câu đố. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. * Mục tiêu: - Tạo chú ý cho HS. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu: giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm. - HDHS chia đoạn: 4 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>lũy tre, gọng vó, chuyển, nâng, bản thân, dân, ...</i> - Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS. Mỗi sớm mai thức dậy Lũy tre xanh/ rì rào Ngọn tre /cong gọng vó Kéo mặt trời /lên cao.// * Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. * Mục tiêu: - HS TLCH để hiểu diễn biến của câu chuyện và ý nghĩa của bài. * Phương pháp: Quan sát, Vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.35. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr 18 - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm. Cả lớp đọc thầm theo. - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.	- 2-3 HS chia sẻ : Cây tre - Cả lớp đọc thầm. - 3-4 HS đọc nối tiếp. - HS đọc nối tiếp. - HS luyện đọc theo nhóm bốn. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Lũy tre xanh rì rào Ngọn tre cong gọng vó C2: Tre bản thân nhớ gió. C3: Chiều tối và đêm. C4. HS phát biểu tự do theo sở thích cá nhân. - HS thực hiện. - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.
--	--

* Mục tiêu: - HS đọc lưu loát, đọc diễn cảm văn bản theo lời các nhân vật. * Phương pháp: Thuyết trình. * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.35. - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr 18 - Tuyên dương, nhận xét. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.35. - HDHS đặt câu với từ vừa tìm được. - GV sửa cho HS cách diễn đạt. - YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- 2-3 HS đọc. - HS nêu nối tiếp. - HS đọc. - HS nêu. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
--	---

Chiều:

Tiết 6: Toán
LUYỆN TẬP/27

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được phép tính liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.
- Giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, tư duy và lập luận toán học
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

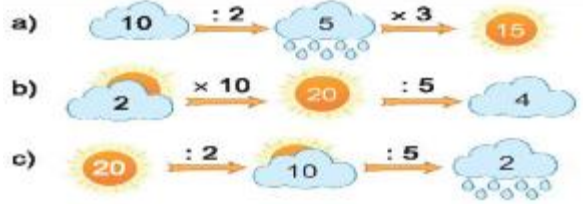
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - HS thực hiện được phép tính liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.	- HS hát

- Giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân, phép chia đã học. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: 2.1. Luyện tập: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn HS nêu tình huống trong hình rồi chọn phép nhân thích hợp. - GV nêu: + Mỗi đĩa có 3 quả táo. Phép nhân thích hợp tìm số quả táo ở 5 đĩa như vậy là phép nhân nào? - Tương tự như vậy với các hình khác, yêu cầu HS làm bài vào sách giáo khoa. - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Yêu cầu HS làm bài vào SGK - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài toán cho biết gì? Hỏi gì? - GV cho HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. <i>Bài 4:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Gv yêu cầu HS thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính - GV nêu: + Ta viết số thích hợp vào chỗ nào? + Tính theo hướng nào?	- 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC. $3 \times 5 = 15$ - 1-2 HS trả lời. - 1-2 HS trả lời. - Tính nhẩm - 1-2 HS trả lời. - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài cá nhân. <i>Bài giải</i> <i>Số viên sỏi ở 10 ô là:</i> $5 \times 10 = 50 \text{ (viên)}$ <i>Đáp số: 50 viên sỏi</i> - HS đổi chéo vở kiểm tra. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC. - Vào ô có dấu “?” - Tính theo chiều mũi tên từ trái sang phải.
--	---

- Yêu cầu HS làm bài vào SGK - Nhận xét, tuyên dương HS.	 - HS chia sẻ. - HS lắng nghe.
---	---

Tiết 6: Toán (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS ghi nhớ bảng chia 5 qua thực hành tính.
- Xác định đúng các thành phần của phép chia.
- Giải được bài toán về chia 5.

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực tính toán.

3. Phẩm chất:

- Có tính cẩn thận khi làm bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1. Khởi động: - GV cho HS chơi trò chơi “Xi điện” - GV nêu tên trò chơi, HD cách chơi, luật chơi cho 2 đội. 2 tổ là 1 đội, lớp chia làm 2 đội. GV làm trọng tài. - GV đánh giá, khen HS 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Số? - GV gọi HS đọc yêu cầu - Bài tập này yêu cầu gì? - GV hướng dẫn HS: Ở bài tập này các con đã biết số bị chia và số chia. Việc của các con là điền thương cho thật chính xác. - Gv gắn bảng phụ lên bảng - GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT - GV gọi nối tiếp lên HS lên bảng làm bài - Hs cả lớp làm vào vở bài tập	- HS lắng nghe cách chơi - HS tham gia trò chơi - HS lắng nghe. - HS đọc - HS lắng nghe hướng dẫn - HS làm bài vào vở - HS nối tiếp nhau lên bảng làm - HS nhận xét - HS chữa bài

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ																								
- Gv tổ chức cho HS nhận xét bài làm của các bạn. - GV gọi HS nhận xét. - GV chốt đáp án đúng - GV hỏi: Dựa vào đâu để làm tốt BT1? - GV gọi 1-2 HS đọc thuộc lòng bảng chia 5	<table><tr><td>SBC</td><td>15</td><td>35</td><td>10</td><td>45</td><td>50</td><td>20</td><td>40</td></tr><tr><td>SC</td><td>5</td><td>5</td><td>5</td><td>5</td><td>5</td><td>2</td><td>5</td></tr><tr><td>T</td><td>3</td><td>7</td><td>2</td><td>9</td><td>10</td><td>10</td><td>8</td></tr></table>	SBC	15	35	10	45	50	20	40	SC	5	5	5	5	5	2	5	T	3	7	2	9	10	10	8
SBC	15	35	10	45	50	20	40																		
SC	5	5	5	5	5	2	5																		
T	3	7	2	9	10	10	8																		
Bài 2: Số? - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV tổ chức cho học sinh thảo luận theo nhóm 4 trong 2 phút Từ các số bị chia, số chia và thương lập thành các phép tính chia thích hợp. - Tổ chức cho các nhóm trình bày - GV gọi HS nhận xét - GV chốt đáp án đúng và tuyên dương	- HS đọc - HS đọc - HS: Lập ba phép chia thích hợp từ các SBC,SC và thương trong bảng. - HS làm bài: <i>Các phép nhân lập được là:</i> $45 : 5 = 9$ $20 : 2 = 10$ $15 : 5 = 3$ - HS chữa bài.																								
Bài 3: - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hỏi: Bài tập cho ta biết điều gì ? Yêu cầu làm gì? - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở BT - Gọi HS lên bảng làm bài. - GV gọi HS chữa bài. - GV chốt đáp án đúng	- HS đọc - HS: bác Hòa rót 30 lít mật ong vào các can, mỗi can 5 lít Yêu cầu tìm bác Hòa rót được bao nhiêu can như vậy. - HS làm bài <i>Giải:</i> <i>Bác Hòa rót được số can là:</i> $30 : 5 = 6 \text{ (can)}$ <i>Đáp số: 6 can mật ong.</i>																								
Bài 4:Nối theo mẫu? - GV yêu cầu HS đọc đề bài - GV hướng dẫn học sinh làm bài: Các con cần tính kết quả các phép tính trong vòng tròn sau đó nối vào kết quả ở ô hình vuông cho thích hợp. - Yêu cầu hs thảo luận theo nhóm đôi - Đại diện nhóm trình bày - GV nhận xét, chốt đáp án đúng	- HS đọc đề bài - HS lắng nghe - HS thảo luận theo nhóm đôi - Đại diện nhóm trình bày - Chữa bài.																								
3. Củng cố, dặn dò: - GV gọi HS đọc thuộc bảng chia 5 - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau																									

Tiết 7: Hoạt động trải nghiệm
BÀI 22: NHỮNG VẬT DỤNG BẢO VỆ EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết được các vật dụng bảo vệ cơ thể. Trân trọng vật dụng đang bảo vệ mình hàng ngày để từ đó có ý thức giữ gìn bảo quản đúng cách.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS ham khám phá vật dụng bảo vệ cơ thể. Tích cực chăm sóc và bảo vệ bản thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: khẩu trang, xà phòng thơm, nước muối sinh lí nhỏ mũi, mũ (nón), ô (dù), áo mưa, mũ bảo hiểm,...

- HS: Sách giáo khoa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: Chia sẻ cách sử dụng các vật dụng bảo vệ sức khỏe của em. – GV mời một học sinh HS lên nhặt từng vật dụng để trên bàn giờ lên trước lớn. Với mỗi đồ vật, HS lại hỏi: Đây là cái gì? Mình sử dụng nó như thế nào cho đúng cách? Nó giúp mình làm gì? - Những vật dụng nào em đã có trong số các vật dụng kể trên? - GV nhận xét 2. Khám phá chủ đề: Thực hành sử dụng các vật dụng để bảo vệ mình. – GV chia các bạn theo tổ. - GV nhận và khen ngợi 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Trò chơi <i>Hãy nói lời cảm ơn các “hiệp sĩ” bảo vệ em hàng ngày.</i> - Mời HS lên bảng với mỗi một đồ vật, các bạn hãy nói những lời cảm ơn chúng vì chúng đã bảo vệ mình hàng ngày.	- Các bạn phía dưới xung phong trả lời và lên lấy vật dụng đó để mô tả cách sử dụng phù hợp. HS tham gia trả lời và chia sẻ - Các bạn lần lượt thực hành sử dụng từng loại đồ vật như đã kể trên. Riêng thực hành đeo khẩu trang, mỗi bạn có một khẩu trang riêng. Các tổ lần lượt ra khu có vòi nước để thực hành rửa tay bằng xà phòng đúng cách. - HS trở lại nhóm, cùng nhau ghi lại các lưu ý về cách sử dụng vật dụng bảo vệ. HS tham gia chia sẻ trước lớp. - HS lên bảng tham gia trò chơi. + Ví dụ:

- GV nhận xét và khen ngợi 4. Cam kết, hành động: - HS về nhà để ý sử dụng các vật dụng bảo vệ mình và cùng bố mẹ quy định nơi cất các vật dụng đó.	+ Tớ cảm ơn mũ bảo hiểm vì cậu đã bảo vệ an toàn cho tớ khi đi ra ngoài đường. + Tớ cảm ơn khẩu trang vì bạn đã chắn bụi cho tớ... - HS lắng nghe, thực hiện theo HD.
--	---

Thứ Năm ngày 20 tháng 2 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Tiếng Việt

NGHE – VIẾT: LŨY TRE

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Phát hiện giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: - Cho HS hát	- HS hát
2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả. - HS có ý thức chăm chỉ học tập. - Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu. - Làm đúng các bài tập chính tả. * Phương pháp: Thuyết trình – Thực hành * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả. - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết. - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả. - GV hỏi: + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?	- HS lắng nghe. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ.

+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai? - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. - GV đọc cho HS nghe viết. - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả. - Nhận xét, đánh giá bài HS. * Hoạt động 2: Bài tập chính tả. - Gọi HS đọc YC bài 2, 3. - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr 18 + 19 - GV chữa bài, nhận xét. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS luyện viết bảng con. - HS nghe viết vào vở ô li. - HS đổi chép theo cặp. - 1-2 HS đọc. - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra. - HS chia sẻ.
--	--

Tiết 2: Tiếng Việt

LUYỆN TẬP: MRVT VỀ THIÊN NHIÊN. CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Tìm được và hiểu nghĩa một số từ về sự vật..
- Đặt được câu nêu đặc điểm..

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển vốn từ về thiên nhiên.
- Rèn kĩ năng đặt câu nêu đặc điểm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Chơi trò chơi * Tổ chức hoạt động: - Cho HS hát. 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Tìm được và hiểu nghĩa một số từ về sự vật.. - Đặt được câu nêu đặc điểm.. * Phương pháp: Thảo luận nhóm – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động:	- HS hát.

* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ về sự vật, đặc điểm. Bài 1: - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, nêu: + Tên các đồ vật. + Các đặc điểm. - YC HS làm bài vào VBT/ tr 19 - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV chữa bài, nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 2: Viết câu nêu đặc điểm Bài 2: - Gọi HS đọc YC. - Bài YC làm gì? - Gọi HS đọc các từ ngữ chỉ sự vật với các từ ngữ chỉ đặc điểm. - GV tổ chức HS ghép các từ ngữ chỉ sự vật với các từ ngữ chỉ đặc điểm vừa tìm được để tạo câu. - YC làm vào VBT tr 19 - Nhận xét, khen ngợi HS. Bài 3: - Gọi HS đọc YC bài 3. - HDHS đặt câu theo mẫu ở bài 2 - Cho HS hỏi đáp trong nhóm đôi - Gọi 2 – 3 nhóm lên trình bày.. - Nhận xét, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 3-4 HS nêu. + Tên đồ vật: bầu trời, ngôi sao, nương lúa, dòng sông, lũy tre. + Các đặc điểm: xanh, vàng óng. Lấp lánh, trong xanh. - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đôi chéo kiểm tra theo cặp. - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 3-4 HS đọc. - HS chia sẻ câu trả lời. - HS làm bài. - HS đọc. - HS đặt câu + Ngôi sao lấp lánh./ Nương lúa vàng óng. + Lũy tre xanh / Dòng sông lấp lánh. - HS chia sẻ.
---	---

Tiết 3: Toán

LUYỆN TẬP/28

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

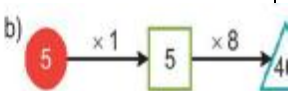
*Kiến thức, kĩ năng:

- HS thực hiện được phép tính liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.
- Giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán, tư duy và lập luận toán học
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát	- HS hát
2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - HS thực hiện được phép tính liên quan đến phép nhân, phép chia đã học. - Giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân, phép chia đã học. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: 2.1. Luyện tập: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Đua xe”. Chia lớp làm 2 đội, nhiệm vụ của mỗi đội là nêu kết quả của phép tính. Đội nào nêu đúng sẽ về đích trước - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? -GV hướng dẫn cho Hs hiểu: Chuồng của mỗi con chim bồ câu có số là kết quả của phép tính ghi trên con chim bồ câu đó. - Yêu cầu HS làm bài vào SGK - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. Lưu ý, khi chữa bài yêu cầu HS nêu chuồng của từng con chim - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài toán cho biết gì? Hỏi gì? - GV cho HS làm bài vào vở ô li.	- 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC. - 1-2 HS trả lời. - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài cá nhân. - HS đổi chéo vở kiểm tra. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. Bài 4: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Gv yêu cầu HS thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính - GV nêu: +Ta viết số thích hợp vào chỗ nào? +Tính theo hướng nào? - Yêu cầu HS làm bài vào SGK - GV nhận xét, khen ngợi HS. 3. Cũng cố, dặn dò: - Nhận xét giờ học.	- Vào ô có dấu “?” - Tính theo chiều mũi tên từ trái sang phải. a)  b)  - HS làm bài cá nhân. - HS lắng nghe.
---	--

Chiều:

Tiết 6: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Cùng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Luỹ tre.

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học:

+ Đọc đúng, rõ ràng bài thơ, biết ngắt đúng nhịp thơ, nhấn giọng phù hợp.

+ Phát triển vốn từ về thiên nhiên, câu nêu đặc điểm.

+ Có khả năng liên tưởng, tưởng tượng khi quan sát tranh.

+ Viết được đoạn văn kể về một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia.

3. Phẩm chất:

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS đọc lại bài thơ Luỹ tre. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Em thích hình ảnh nào nhất trong bài thơ? - GV gọi HS đọc yêu cầu. - GV mời HS trả lời.	- Học sinh đọc bài - 1 HS đọc - Nhiều HS trả lời <i>Mặt trời xuống núi ngủ Tre nâng vầng trăng lên Sao, sao treo đầy cành Suốt đêm dài thấp sáng</i>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- GV nhận xét, tuyên dương Bài 2: Viết các từ ngữ chỉ thời gian có trong bài thơ. - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV gọi 1-2 HS chữa bài. Các HS khác làm bài vào vở BT. - GV gọi HS nhận xét. - GV nhận xét, tuyên dương Bài 3: Tìm và viết thêm những từ chỉ thời gian mà em biết: - BT yêu cầu gì? - HS thảo luận nhóm đôi. - GV yêu cầu đại diện nhóm trả lời. - GV gọi HS nhận xét. - GV nhận xét, chữa bài. Bài 4: Điền uynh hoặc uych vào chỗ trống: - BT yêu cầu gì? - GV gọi 3 HS lần lượt chữa bài. - GV nhận xét. 3. củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	=> <i>Hình ảnh này thể hiện lũy tre luôn gắn liền với cuộc sống người thôn quê, qua đó còn biểu lộ đc suy nghĩ, tình cảm của con người (người viết, tác giả). Khiến cho thế giới loài vật (cây cối) trở nên gần gũi, thân thiết vs con người.</i> - HS nhận xét. - HS lắng nghe. - HS đọc yêu cầu - HS trả lời : + <i>Sớm mai, trưa, đêm, sáng.</i> - HS nhận xét, đối chéo vở kiểm tra. - HS nhận xét. - HS lắng nghe. - HS đọc yêu cầu - HS thảo luận. - 3 - 4 HS trả lời. + <i>Những từ ngữ chỉ thời gian mà em biết: tối, ngày mai, hôm sau, ít lâu sau, chiều, ...</i> - HS nhận xét. - HS lắng nghe, chữa bài. + Bài yêu cầu điền uynh hoặc uych vào chỗ trống - HS chữa bài. a. <i>Các bạn chạy huỳnh huých trên sân bóng.</i> b. <i>Nhà trường tổ chức họp phụ huynh vào Chủ nhật.</i> - HS nhận xét. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.

Thứ Sáu ngày 21 tháng 2 năm 2025

Sáng:

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt

VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ LẠI SỰ VIỆC ĐÃ ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Viết được 3 – 5 câu kể về một sự việc đã được chứng kiến hoặc tham gia.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển kĩ năng đặt câu, miêu tả.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua câu chuyện

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối : * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Vận động múa, hát * Tổ chức hoạt động: - HS múa, hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Viết được 3 – 5 câu kể về một sự việc đã được chứng kiến hoặc tham gia. * Phương pháp: HS làm việc cá nhân. * Cách tiến hành: * Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn. <i>Bài 1:</i> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, hỏi: + Mọi người đang ở đâu ? + Mọi người đang làm gì ? - HDHS đọc đoạn văn tham khảo và nói về mọi người đang làm việc trong tranh. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV gọi HS lên thực hiện. - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì?	- HS múa, hát - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 2-3 HS trả lời: - HS nêu - HS thực hiện nói theo cặp. - 2-3 cặp thực hiện. - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời.

- YC HS quan sát tranh, hỏi: + Em đã được chứng kiến/tham gia câu chuyện ở đâu? + Có những ai khi đó? + Mọi người đã nói và làm gì ? + Em cảm thấy thế nào ? - Gọi một số HS trả lời. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV gọi HS lên thực hiện. - Nhận xét, tuyên dương HS. - GV YC HS luyện kể trong nhóm đôi. . - Mời một số HS lên kể. - YC HS thực hành viết vào VBT tr 20 - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS lắng nghe, hình dung cách viết. - HS làm bài. - HS chia sẻ bài. - 1-2 HS đọc. - HS tìm đọc câu chuyện ở Thư viện lớp. - HS chia sẻ theo nhóm 4. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
--	---

Tiết 3: Toán LUYỆN TẬP/29

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS thực hiện được phép tính liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.
- Tìm được số thích hợp trong phép nhân với 1, phép chia có thương bằng 1 dựa vào bảng nhân, bảng chia.
- Giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán, tư duy và lập luận toán học
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành:	

- HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - HS thực hiện được phép tính liên quan đến phép nhân, phép chia đã học. - Tìm được số thích hợp trong phép nhân với 1, phép chia có thương bằng 1 dựa vào bảng nhân, bảng chia. - Giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân, phép chia đã học. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: 2.1. Luyện tập: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? + Muốn biết được các con ong đậu vào bông hoa nào ta làm như thế nào? - GV yêu cầu HS làm bài vào SGK - Nhận xét, tuyên dương HS. + Bông hoa nào có nhiều con ong đậu vào nhất? <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Yêu cầu HS làm bài vào vở nháp - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? + Ta viết số thích hợp vào chỗ nào? + Tính theo hướng nào? - Yêu cầu HS làm bài vào SGK - GV nhận xét, khen ngợi HS. <i>Bài 4:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì?	- HS hát - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. + Tính kết quả của phép tính ghi trên từng con ong, rồi tìm ra bông hoa ghi số là kết quả của phép tính đó. - HS thực hiện lần lượt các YC. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. a) $2 \times \boxed{1} = 2$ $\boxed{5} \times 1 = 5$ b) $5 : \boxed{5} = 1$ $\boxed{2} : 2 = 1$ - Vào ô có dấu “?” - Tính theo chiều mũi tên từ trái sang phải.
---	---

+ Để điền được dấu thích hợp ta cần phải làm gì? - Yêu cầu HS làm bài vào vở ô li - GV nhận xét, khen ngợi HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Nhận xét giờ học.	- 1-2 HS trả lời. +Tìm kết quả của các phép tính, sau đó so sánh các kết quả với nhau - HS làm bài cá nhân. a) $2 \times 3 > 4$ $5 \times 6 = 30$ b) $2 \times 4 = 16 : 2$ $35 : 5 < 40 : 5$ - HS đổi chéo vở kiểm tra. - HS lắng nghe.
---	---

Tiết 4: Hoạt động trải nghiệm SINH HOẠT LỚP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.
- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

* Hoạt động trải nghiệm:

- HS yêu thích đối với các vật dụng bảo vệ mình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: khẩu trang, xà phòng thơm, nước muối sinh lí nhỏ mũi, mũ (nón), ô (dù), áo mưa, mũ bảo hiểm,...
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Tổng kết tuần. a. Sơ kết tuần 22: - Từng tổ báo cáo. - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 22. - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần. * Ưu điểm: * Tồn tại b. Phương hướng tuần 23: - Tiếp tục ôn định, duy trì nề nếp quy định.	- Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng. - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt 2. Hoạt động trải nghiệm. <i>a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.</i> - GV mời các HS chia sẻ về việc sử dụng các “hiệp sĩ” trong tuần qua. - GV nhận xét và khen ngợi <i>b. Hoạt động nhóm:</i> - Vẽ truyện tranh kể về một “hiệp sĩ”. + Ví dụ: câu chuyện của chiếc ô hoặc khẩu trang. - GV khen ngợi, đánh giá. - GV kết luận. 3. Cam kết hành động. - HS khi về nhà hãy thường xuyên kiểm tra các vật dụng bảo vệ sức khỏe của mình ở nhà: Nếu có dấu hiệu hỏng thì phải sửa chữa kịp thời, nếu bẩn thì phải giặt hoặc lau cho sạch sẽ.	- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 23. - HS tham gia chia sẻ + Ví dụ: + Bạn sử dụng vật dụng gì? Bao nhiêu lần? + Khi sử dụng, bạn cảm thấy thế nào? + Lớp mình có những ai đã làm giống bạn nào? - HS hoạt động nhóm đôi vẽ tranh kể về một hiệp sĩ. - Các nhóm lên giới thiệu về những sản phẩm đã hoàn thành của mình. - HS lắng nghe để thực hiện.
---	--

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Mùa vàng.
- Củng cố kiến thức về từ chỉ hoạt động, từ chỉ đặc điểm, câu nêu đặc điểm.
- Củng cố luật chính tả với âm /ngờ/ đứng trước e, ê, i; phân biệt âm đầu d/r/gi; phân biệt vần ưc/ưt.
- Mở rộng vốn từ về cây lương thực, cây ăn quả.
- Củng cố kiến thức về mẫu câu “Để làm gì?”

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực đọc hiểu thông qua đọc hiểu đề bài, đọc hiểu các bài đọc.
- Phát triển năng lực quan sát cây, quả.
- Phát triển năng lực nói, viết câu, đoạn.

3. Phẩm chất:

- Yêu quý người lao động, yêu lao động.
- Yêu cây trồng, có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV cùng HS vận động theo nhạc bài hát: Em yêu cây xanh. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Dựa vào bài đọc, viết tên những công việc mà người nông dân phải làm để có mùa thu hoạch. - GV gọi HS đọc yêu cầu. - Yêu cầu HS đọc bài đọc - GV yêu cầu HS làm bài. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV chốt: Đây là các từ ngữ chỉ hoạt động của người nông dân. ? Em hãy nêu các từ chỉ hoạt động mà người nông dân cần làm. - GV Giáo dục thái độ kính trọng và biết ơn người nông dân. Bài 2: Nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ phù hợp ở cột B để tạo câu nêu đặc điểm. - GV gọi HS đọc yêu cầu. - Yêu cầu HS làm bài - GV gọi 1-2 HS chữa bài, nhận xét, đánh giá. - GV nhấn mạnh các từ chỉ đặc điểm, câu nêu đặc điểm. Bài 3: Viết một câu nêu đặc điểm của loài cây hoặc loại quả mà em thích. - Gọi HS nêu yêu cầu. - Tổ chức làm bài. - Nhận xét, sửa sai cho HS nếu có. - Yêu cầu HS viết vở.	- HS vận động theo nhạc. - 1 HS đọc. - 1 HS đọc to, lớp đọc thầm - HS làm VBT. 2 -3 HS nêu kết quả: <i>cày bừa, gieo hạt, ươm mầm, chăm sóc.</i> - cuốc, vun, tưới, gặt, cấy, ... - 1 HS đọc to, lớp đọc thầm - HS làm cá nhân - HS nêu bài làm. - HS chữa bài - 2 HS nêu. - HS thực hiện nhóm đôi nói về đặc điểm của cây hoặc quả. 1 số nói trước lớp. - HS viết 1 câu vào vở. + <i>Quả ổi to bằng nắm tay, hình tròn và hơi lõm vào ở hai đầu, vỏ ổi màu vàng nhạt, hơi pha xanh</i>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
? Khi viết câu cần lưu ý gì? - GV quan sát, đánh giá HS. Bài 4: Điền tiếng bắt đầu bằng ng hoặc ngh vào chỗ trống - Gọi HS nêu yêu cầu. ? Viết ngh khi nào? - Yêu cầu HS làm VBT. - Chữa bài, nhận xét, đánh giá. 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- Nhiều HS trả lời - 1 HS nêu - Viết ngh trước e, ê, i - HS làm cá nhân. <i>Cuốc con về nghỉ hè</i> <i>Trong đầm sen bát ngát</i> <i>Lá xanh xoè ô che</i> <i>Hoa đưa hương ngào ngạt.</i> - Đối chiếu VBT nhận xét, đánh giá - HS trả lời.

Tiết 7: Toán (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS ghi nhớ bảng nhân 5, chia 5, nhân 2, chia 2 qua thực hành tính.
- Giải được bài toán về chia 5.
- Vận dụng kiến thức vào bài tập điền số vào chỗ trống

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực tính toán.

3. Phẩm chất:

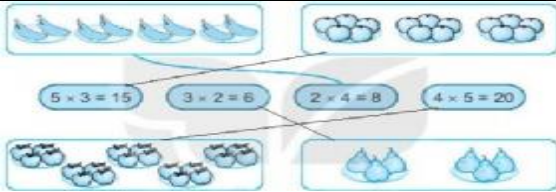
- Có tính cẩn thận khi làm bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1. Khởi động: - GV cho HS hát. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Nói mỗi hình với phép nhân thích hợp (theo mẫu) - GV gọi HS đọc yêu cầu - Gv cho hs quan sát tranh và hướng dẫn - GV hướng dẫn HS: Các con cần đếm và xem xét ở mỗi đĩa sẽ là mấy quả và được chia làm mấy đĩa bằng nhau sau đó nói với phép nhân thích hợp.	- HS hát tập thể - HS đọc - HS lắng nghe - HS làm bài - HS chữa bài

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
- GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT - GV gọi HS nối tiếp lên bảng chữa bài - GV gọi HS nhận xét, chốt đáp án đúng. - GV nhận xét, tuyên dương Bài 2: Tính nhẩm - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV yêu cầu cả lớp làm bài vào vở bài tập theo nhóm 2 - GV gọi HS đọc bài làm của nhóm mình - GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, Bài 3: - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hỏi: + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì? - GV yêu cầu HS làm bài - GV gọi HS chữa bài. - GV gọi HS nhận xét, chốt đáp án đúng - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 4: Số? - Yêu cầu HS đọc đề bài: - Gv hướng dẫn : Vận dụng các bảng nhân, bảng chia mà các con đã học để điền kết quả chính xác vào chỗ trống. - Yêu cầu HS làm bài cá nhân - Tổ chức cho Hs trình bày kết quả - Yêu cầu HS nhận xét - Gv chốt, kết luận. Bài 5: Số? - GV gọi HS đọc yêu cầu - Gv hướng dẫn: Để làm được bài tập này các con cần tìm ra quy luật của nó. Chúng	 - HS đọc yêu cầu - Hs làm bài - HS đọc: a) $2 \times 5 = 10$ $2 \times 3 = 6$ $5 \times 9 = 45$ $2 \times 6 = 12$ $2 \times 10 = 20$ $5 \times 7 = 35$ b) $8 : 2 = 4$ $16 : 2 = 8$ $10 : 5 = 2$ $35 : 5 = 7$ $10 : 2 = 5$ $20 : 2 = 10$ $25 : 5 = 5$ $50 : 5 = 10$ - HS đọc - HS trả lời: + Mỗi hộp có 5 cái bánh +Hỏi 6 hộp như vậy có bao nhiêu cái bánh? - HS lên bảng chữa bài: <i>Giải:</i> 6 hộp có số cái bánh là: $5 \times 6 = 30 \text{ (cái bánh)}$ <i>Đáp số: 30 cái bánh</i> - HS làm bài vào vở - HS chữa bài - HS đọc - Hs lắng nghe - Hs làm bài - HS nhận xét - HS chữa bài. - Hs đọc yêu cầu

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
ta hãy quan sát nhé(Các số hình tròn bên ngoài khi nhân vào với nhau thì kết quả sẽ là số nằm ở vòng tam giác bên trong ,ví dụ:$2 \times 2 \times 1 = 4$,ta điền số 4; tương tự: $5 \times 2 \times 1 = 10$ ta điền số 10 - Yêu cầu thảo luận theo nhóm đôi - Đại diện hóm đề xuất đáp án và cách giải - Gv yêu cầu HS nhận xét - Gv kết luận, tuyên dương 3. củng cố, dặn dò: - GV gọi HS đọc thuộc bảng nhân, bảng chia đã học. - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- HS lắng nghe - Hs thảo luận - HS trình bày đáp án: $5 \times 1 \times 1 = 5$. Vậy ta điền số 5 - HS nhận xét - Hs chữa bài.

**Ký duyệt của
Phó Hiệu trưởng:**

Trần Thị Kim Anh

Vĩnh An, ngày 13 tháng 2 năm 2025

Người thực hiện



Phùng Thị Thanh